

THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN QUAN HỆ VIỆT NAM - CAMPUCHIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

PGS.TS. VŨ TRỌNG LÂM*

Tóm tắt: Việt Nam và Campuchia là hai quốc gia láng giềng trên bán đảo Đông Dương, đã sớm có sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội trên nền tảng ban đầu do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thái Thượng hoàng Norodom Sihanouk xây dựng. Các thể chế lãnh đạo hai nước luôn coi đây là mối quan hệ chiến lược, có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của mỗi nước. Bài viết khái quát chung về mối quan hệ Việt Nam - Campuchia, phân tích bối cảnh khu vực và thế giới có tác động đến mối quan hệ này, từ đó đề ra các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển quan hệ Việt Nam - Campuchia trong tình hình mới.

Từ khóa: quan hệ Việt Nam - Campuchia; bán đảo Đông Dương; tình hình mới

Ngày nhận: 05/10/2025

Ngày phản biện: 15/10/2025

Ngày duyệt đăng: 23/10/2025

1. Khái quát chung về mối quan hệ Việt Nam - Campuchia

● Quan hệ Việt Nam - Campuchia trong thời kỳ kháng chiến

Hai nước Việt Nam và Campuchia có lịch sử phát triển lâu đời. Trong quá trình đó, hai dân tộc Việt Nam và Campuchia luôn duy trì giao lưu văn hóa, không ngừng làm sâu đậm thêm tính nhân văn, hòa hiếu. Điều này phản ánh đặc trưng cơ bản là có sự tương đồng, nhưng cũng có sự đa dạng của văn hóa khu vực Đông Nam Á nói chung và Việt Nam, Campuchia nói riêng.

Dù trong bối cảnh hai nước sát cánh bên nhau cùng đấu tranh chống lại kẻ thù chung là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hay trong quá trình Việt Nam phối hợp, giúp đỡ nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng của bè lũ Pôn Pốt và tái thiết đất nước cũng như trong bối cảnh tình hình khu vực, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tác động đến mối quan hệ hai nước như hiện nay, lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam và Campuchia luôn xác định mối quan hệ giữa hai nước là mối quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, gắn bó, bền vững, lâu dài và có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển của mỗi dân tộc.

Ngay từ khi thực dân Pháp xâm lược bán đảo Đông Dương, nhân dân ba nước

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Việt Nam, Campuchia và Lào đã cùng nêu cao tinh thần ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc chiến đấu chống lại kẻ thù chung. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời, tạo bước chuyển biến về chất trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, đồng thời cũng là sự kiện đánh dấu quy luật giành thắng lợi, đó là ba nước Đông Dương phải đoàn kết thành một khối thống nhất trong công cuộc chống giặc ngoại xâm, giành độc lập và xây dựng đất nước mình.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương (sau này là Đảng Lao động Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Khmer), nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia đã giúp đỡ nhau xây dựng lực lượng cách mạng, liên minh chiến đấu, từng bước giành thắng lợi cho cả hai dân tộc. Sức mạnh đoàn kết của nhân dân ba nước Việt Nam - Campuchia - Lào đã góp phần quan trọng buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về đình chỉ chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia.

Sau khi thực dân Pháp rút khỏi Đông Dương, đế quốc Mỹ đã thay thế xâm lược ba nước Việt Nam, Campuchia, Lào và trở thành kẻ thù chung của nhân dân Đông Dương. Trước bối cảnh đó, Đảng và Chính phủ Việt Nam chủ trương thắt chặt quan hệ với Chính phủ Vương quốc Campuchia, luôn coi trọng phát triển khối đoàn kết chặt chẽ

giữa nhân dân hai nước vì mục tiêu chống đế quốc Mỹ xâm lược, vì độc lập, hòa bình và sự phồn vinh của hai dân tộc. Sau khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh sang Campuchia (năm 1970), quan hệ Việt Nam - Campuchia thực sự trở thành quan hệ liên minh chiến đấu chống kẻ thù chung. Khối liên minh đoàn kết Việt Nam - Campuchia - Lào đã tạo điều kiện để cách mạng Campuchia xây dựng được lực lượng vũ trang mạnh, phối hợp với quân tình nguyện Việt Nam đánh bại các cuộc tiến công của quân đội Mỹ, quân nguy Sài Gòn và quân Lon Nol trên chiến trường Campuchia, làm thất bại chiến lược “Khmer hóa chiến tranh”, “Đông Dương hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ... Chính tình đoàn kết, liên minh chiến đấu Việt Nam - Campuchia - Lào là một trong những nhân tố cơ bản tạo nên sức mạnh tổng hợp, đánh bại đế quốc Mỹ, giải phóng ba nước vào năm 1975. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam, Campuchia và Lào trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ không chỉ giúp lập lại hòa bình trên bán đảo Đông Dương, góp phần giữ gìn hòa bình và ổn định ở khu vực Đông Nam Á, mà còn “đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”¹.

Sau khi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ vào tháng 4/1975, nhân dân Campuchia chưa được hưởng trọn vẹn niềm vui đất nước được giải phóng thì tập đoàn Pôn Pốt - Iêng Xary đã tiến hành chế độ diệt chủng đối với dân tộc Campuchia, gây ra cuộc chiến tranh biên giới với Việt Nam; đồng thời, gây xung đột vũ trang tại biên giới

Campuchia với Lào và Thái Lan, biển Đông Nam Á thành một điểm “nóng”, ảnh hưởng tới sự ổn định và phát triển của toàn khu vực.

Hưởng ứng lời kêu gọi giúp đỡ của nhân dân nước bạn, Việt Nam đã cùng Campuchia đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt - Iêng Xary; giúp Campuchia thực hiện công cuộc hồi sinh dân tộc; tìm giải pháp chính trị toàn diện, lập lại hòa bình ở Campuchia. Thắng lợi này cũng tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam, lần lượt gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào những năm cuối thế kỷ XX, góp phần quan trọng tạo dựng môi trường hòa bình, hợp tác, hữu nghị giữa các nước Đông Nam Á.

Từ khi Campuchia thiết lập thể chế quân chủ lập hiến, đa đảng (năm 1993), với phương châm “láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”², quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển, mang lại nhiều kết quả tốt đẹp cho tình hữu nghị.

Trải qua nhiều khó khăn, thử thách, quan hệ Việt Nam - Campuchia không ngừng phát triển và trở thành di sản quý báu của hai dân tộc. Được các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước gìn giữ, phát huy quan hệ Việt Nam - Campuchia có điều kiện phát triển bền vững, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của hai dân tộc, đúng như Quốc vương Norodom Sihamoni khẳng định: “Tình đoàn kết vĩ đại, tình hữu nghị gắn bó truyền thống và sự hợp tác tốt đẹp, toàn diện giữa Vương quốc Campuchia và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ không ngừng được củng cố và phát huy”³.

Thành tựu trong quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia giai đoạn hiện nay

Về quan hệ chính trị:

Hai bên tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng và quyết tâm củng cố quan hệ hợp tác truyền thống giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia, trong đó quan hệ chính trị - ngoại giao giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể cho quan hệ hai nước. Hai bên duy trì và phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác thông qua việc tăng cường các chuyến thăm, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi giữa lãnh đạo cấp cao và các cấp; ký kết nhiều văn kiện hợp tác làm cơ sở cho việc phát triển hợp tác, toàn diện giữa hai nước; phối hợp tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm.

Trên tinh thần các chuyến thăm, các cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước, quan hệ chính trị Việt Nam - Campuchia ngày càng được củng cố và phát triển sâu rộng. Năm 2005, lãnh đạo cao cấp hai nước đã thống nhất đề ra phương châm mới trong phát triển quan hệ song phương là: Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài. Trong những năm qua, với định hướng đó, quan hệ Việt Nam - Campuchia không ngừng được củng cố và phát triển trên mọi lĩnh vực, nhất là trong quan hệ chính trị, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân hai nước, đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định và hợp tác trong khu vực và trên thế giới. Ngay cả trong thời gian sự giao lưu bị gián đoạn vì đại dịch Covid-19, hai nước vẫn duy trì quan hệ chính trị thông qua các kênh tiếp xúc,

như các cuộc điện đàm, hội đàm trực tuyến... Trong các chuyến thăm, tiếp xúc và gặp gỡ, lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước đều nhấn mạnh quyết tâm cùng nhau vun đắp mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị trên nền tảng lịch sử giữa hai nước Việt Nam và Campuchia; đồng thời khẳng định quan hệ giữa hai Đảng, hai Nhà nước đang phát triển ngày càng sâu rộng, thiết thực và hiệu quả trên các lĩnh vực, trở thành tài sản chung quý báu của hai dân tộc, góp phần tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định và phát triển lâu dài.

Về hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại:

Hai bên phối hợp giữ vững ổn định chính trị, an ninh, quốc phòng và phát triển ở mỗi nước; tiếp tục phối hợp thực hiện tốt Nghị định thư hợp tác giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Công an Việt Nam với Bộ Nội vụ Campuchia và kế hoạch hợp tác an ninh giữa hai Bộ Quốc phòng hàng năm; tiếp tục duy trì và phát huy các cơ chế hợp tác quốc phòng; xây dựng tuyến biên giới ổn định và phát triển bền vững; phối hợp trao đổi nhiều đoàn các cấp, các quân khu, tổng cục, bộ tư lệnh, bộ đội biên phòng, quân chủng hải quân, bộ tư lệnh cảnh sát biển; tăng cường trao đổi thông tin, tình hình, chia sẻ kinh nghiệm, ngăn chặn và vô hiệu hóa hoạt động của các lực lượng thù địch chống phá Việt Nam, Campuchia và quan hệ hai nước; tổ chức giao lưu kết nghĩa, duy trì đường dây nóng, phối hợp đấu tranh chống các loại tội phạm xuyên quốc gia, xâm canh, xâm cư, vượt biên trái phép, giải quyết các vấn đề nảy sinh, xây dựng, củng cố, quản lý đường biên giới, vành đai an ninh, hòa bình, ổn định, giữ vững chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn

khu vực biên giới; tiếp tục tìm kiếm, cất bốc và hồi hương hài cốt quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia; tiếp tục trùng tu, tôn tạo các Tượng đài Hữu nghị Việt Nam - Campuchia...

Bên cạnh đó, hai bên cũng đã thỏa thuận về phương hướng hợp tác lâu dài giữa lực lượng công an Việt Nam và Campuchia; tổ chức phối hợp nắm tình hình về âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc, nhân quyền để kích động, gây chia rẽ đoàn kết, làm mất ổn định chính trị - xã hội ở mỗi nước, kịp thời ngăn chặn các hoạt động của lực lượng phản động và khủng bố, phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, ngăn chặn người vượt biên trái phép, ngăn chặn việc tuyên truyền, xuyên tạc, gây mất ổn định an ninh.

Việt Nam và Campuchia cũng đã đạt được những thành quả quan trọng trong việc phân giới, cắm mốc biên giới. Đặc biệt, nhân kỷ niệm 45 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, hai nước, năm 2012, hai bên đã long trọng tổ chức Lễ Khánh thành cột mốc 314, cột mốc có số thứ tự cuối cùng trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia. Đến tháng 10/2019, hai bên đã ký kết Hiệp ước bổ sung năm 2019 và Nghị định thư ghi nhận thành quả phân giới, cắm mốc 84% biên giới trên bộ và tổ chức trao nhận bản đồ địa hình biên giới. Việc ký kết hai văn kiện pháp lý này có ý nghĩa to lớn, đặt nền tảng để hai bên duy trì ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực biên giới.

Trên lĩnh vực đối ngoại, trong bối cảnh mới, Việt Nam và Campuchia đẩy mạnh triển khai

đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng. Lãnh đạo hai nước bày tỏ nguyện vọng và quyết tâm tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị Việt Nam - Campuchia. Đặc biệt, trong chuyến thăm Campuchia của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (tháng 12/2011), hai bên nhất trí lấy năm 2012 là “Năm Hữu nghị Việt Nam - Campuchia”; trong các chuyến thăm tiếp theo của lãnh đạo cấp cao, hai bên đều khẳng định quan hệ Việt Nam - Campuchia đang phát triển ngày càng sâu rộng, thiết thực và hiệu quả trên các lĩnh vực, trở thành tài sản chung quý báu của hai dân tộc và là nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của mỗi nước. Hai bên quan tâm giữ gìn, không ngừng phát huy và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau tinh đoàn kết hữu nghị truyền thống và sự hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia.

Thời gian qua, hai nước đã tích cực tăng cường phối hợp trong các hoạt động đối ngoại quốc phòng, an ninh và ngoại giao; thường xuyên thực hiện tham vấn chính trị, chia sẻ thông tin kịp thời và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn quốc tế và khu vực, nhất là trong khuôn khổ hợp tác của ASEAN, Liên hợp quốc và các cơ chế hợp tác Tiểu vùng sông Mê Công, góp phần giữ vững hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Về hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư:

Trên nền tảng quan hệ chính trị tốt đẹp, các lĩnh vực hợp tác song phương

Việt Nam - Campuchia những năm gần đây tiếp tục được đẩy mạnh. Đến nay, quan hệ hợp tác giữa hai nước còn có các cơ chế hợp tác khác như: Hội nghị Xúc tiến thương mại Việt Nam - Campuchia; Hội chợ triển lãm sản phẩm Việt Nam - Campuchia; Hội nghị Hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia; giao lưu, hợp tác giữa các bộ, ngành, đoàn thể địa phương hai nước; Chương trình Hợp tác Kinh tế Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng (GMS); Ủy hội sông Mê Công quốc tế (MRC); Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công (ACMECS). Đặc biệt, Hợp tác khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam là cơ chế hợp tác quan trọng, góp phần duy trì sự ổn định về an ninh, chính trị, an toàn xã hội tại biên giới ba nước. Thông qua các cơ chế phối hợp, nhiều lĩnh vực hợp tác giữa hai nước đã được triển khai và đạt kết quả quan trọng. Việt Nam và Campuchia đã chủ động, tích cực triển khai các hiệp định giữa hai Chính phủ và thỏa thuận tại các kỳ họp Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy hợp tác.

Trong các lĩnh vực hợp tác giữa Việt Nam và Campuchia, hợp tác về kinh tế, thương mại và đầu tư là một điểm sáng. Việt Nam hiện là đối tác thương mại lớn thứ ba của Campuchia trên thế giới và lớn nhất trong ASEAN. Kim ngạch thương mại hai chiều năm 2021 đạt 9,54 tỷ USD, tăng 79,1% so với năm 2020⁴. Trong 4 tháng đầu năm 2024,

kim ngạch thương mại song phương đạt khoảng 3,9 tỷ USD, tăng 16,8% so với mức cùng kỳ năm 2023⁵. Việt Nam hiện có 208 dự án đầu tư còn hiệu lực ở Campuchia, với tổng vốn đăng ký đạt 2,94 tỷ USD, đứng đầu ASEAN và nằm trong 5 nước có đầu tư trực tiếp lớn nhất tại Campuchia, Campuchia cũng đứng thứ hai trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ mà Việt Nam có đầu tư. Lĩnh vực đầu tư chủ yếu của Việt Nam tại thị trường Campuchia là nông nghiệp (chiếm gần 70% tổng vốn đăng ký); tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, viễn thông; các dự án còn lại nằm trong các lĩnh vực hàng không, khoáng sản, công nghiệp chế biến, chế tạo, vận tải kho bãi, y tế, xây dựng, du lịch - khách sạn, bất động sản và các dịch vụ khác. Trong khi đó, Campuchia cũng có 35 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký là 75,76 triệu USD đang đầu tư tại Việt Nam⁶. Đều là thành viên của ASEAN, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) là một thuận lợi lớn, góp phần thúc đẩy sự phát triển trên nhiều lĩnh vực, nhất là hoạt động thương mại của hai nước. Hoạt động hợp tác thương mại giữa Việt Nam và Campuchia được xúc tiến tích cực bằng nhiều hoạt động của diễn đàn doanh nghiệp, hội chợ triển lãm hàng không Việt Nam tại Campuchia, mở khu kinh tế cửa khẩu; xây dựng hành lang pháp lý, kết cấu hạ tầng phục vụ thương mại ngày càng gia tăng giữa hai bên. Giai đoạn gần đây, tổng kim ngạch thương mại hai chiều tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, năm 2020 đạt 5,3 tỷ USD, năm 2021 đạt 9,54 tỷ USD, đây là con số kỷ lục từ trước tới nay. Việt Nam luôn sẵn sàng chào đón hàng hóa của Campuchia;

trong những năm gần đây, xuất khẩu nông sản của Campuchia, đặc biệt là mặt hàng lúa gạo đã tăng nhanh chóng.

Về hợp tác giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

Hai bên đặc biệt quan tâm hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, coi đây là vấn đề quan trọng có tầm chiến lược, nhằm hình thành đội ngũ cán bộ hiểu biết lẫn nhau giữa các ngành, các lĩnh vực của hai nước, góp phần tích cực củng cố và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, lâu dài giữa nhân dân hai nước vì mục tiêu phát triển. Việt Nam đã tích cực hỗ trợ Campuchia xây dựng các công trình và hỗ trợ giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, trong đó có cả lĩnh vực dạy nghề, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Về quan hệ hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các ban, bộ, ngành, cơ quan của Quốc hội, các đoàn thể, địa phương:

Hợp tác giữa các bộ, ban, ngành, các ủy ban của Quốc hội, tổ chức đoàn thể và nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất. Hai bên đã tích cực trao đổi các đoàn, trao đổi kinh nghiệm, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là giữa các địa phương có chung đường biên giới; tiếp tục mở rộng xây dựng kết cấu hạ tầng, chăm sóc y tế, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các khu vực biên giới hai nước. Hoạt động đối ngoại nhân dân được quan tâm thúc đẩy, hai bên đã tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, góp phần tăng cường hiểu biết

lẫn nhau giữa nhân dân hai nước, đặc biệt là các tỉnh có chung đường biên giới, thúc đẩy mối quan hệ hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

2. Một số giải pháp thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Campuchia phát triển bền vững trong giai đoạn mới

Việt Nam và Campuchia là hai nước láng giềng, do đó, mọi biến động về chính trị, an ninh, quốc phòng và kinh tế - xã hội của nước này đều tác động trực tiếp đến nước kia và ngược lại. Mặc dù có nhiều thuận lợi, song quan hệ hai nước Việt Nam - Campuchia đang và sẽ phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Cụ thể là:

- Cạnh tranh ảnh hưởng của các nước lớn, nhất là cặp quan hệ và cạnh tranh giữa một bên là Mỹ với chiến lược “trục và nan hoa +” (Mỹ và các nước đồng minh quân sự có hiệp ước, cộng thêm các đối tác mới) nhằm gia tăng ảnh hưởng ở khu vực và kiểm chế sự trỗi dậy của Trung Quốc với Sáng kiến An ninh toàn cầu (GSI, tháng 4/2022) - thể hiện rõ tư tưởng ngoại giao mới của Trung Quốc trong lĩnh vực an ninh quốc tế, làm phong phú hơn nội hàm của khái niệm an ninh mới và khái niệm quản trị toàn cầu của nước này. Các nước Đông Nam Á được xem là một trong những trọng điểm của sáng kiến này.

- Các cuộc xung đột ở nhiều nơi trên thế giới và các điểm nóng ở nhiều châu lục có nguy cơ bùng phát thành xung đột vũ trang với quy mô khác nhau, như cuộc nội chiến ở Xudăng, các cuộc đảo chính quân sự diễn ra ở một số quốc gia châu Phi như Nigeria, Gabon

Agghanistan, bất ổn tại Mianma, xung đột quân sự giữa Israel với các lực lượng Hamas, Hezbollah ở Trung Đông, tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông...

- Các thách thức an ninh phi truyền thống như: các loại tội phạm xuyên quốc gia (buôn người, buôn bán ma túy, buôn lậu hàng hóa), ô nhiễm môi trường, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, dịch bệnh truyền nhiễm và biến đổi khí hậu... khiến tình hình an ninh, chính trị khu vực và thế giới ngày càng diễn biến phức tạp và trở nên khó đoán định, không chỉ tác động đến tình hình và sự phát triển riêng của mỗi nước, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến mối quan hệ song phương Việt Nam - Campuchia.

Để vượt qua những khó khăn, thách thức trên, hai nước Việt Nam - Campuchia cần quán triệt thực hiện hiệu quả phương hướng tăng cường quan hệ trong thời gian tới đã được thống nhất tại chuyến thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, từ ngày 20 đến ngày 22/7/2017⁷. Gần đây nhất, Tuyên bố chung giữa Vương quốc Campuchia và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhân chuyến thăm chính thức của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đến Vương quốc Campuchia, từ ngày 08 đến ngày 09/11/2022 một lần nữa khẳng định việc hai nước nhất trí tiếp tục tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc đã nêu tại Tuyên bố chung Việt Nam - Campuchia vào các năm 1999, 2005, 2009, 2011, 2014, 2016, 2017, 2019 và 2021, với mong muốn cùng nhau thúc đẩy hơn nữa quan hệ song phương theo

phương châm “láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện và bền vững lâu dài”⁸.

Để duy trì và phát triển mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống Việt Nam - Campuchia, nhất là trong bối cảnh, tình hình mới hiện nay, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, củng cố, tăng cường sự tin cậy chính trị trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bình đẳng, tự nguyện, cùng có lợi; xây dựng nền tảng xã hội vững chắc, thúc đẩy quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước. Theo đó, cần chú trọng nâng cao hiệu quả, tính thiết thực của các chuyến thăm, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, linh hoạt về hình thức, cụ thể về nội dung, chủ động và thường xuyên trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường sự hiểu biết, gắn bó, tin cậy lẫn nhau; chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh. Coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, biết trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước, thông qua các đoàn thể, tổ chức nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng...

Thứ hai, trong hợp tác đa phương, hai nước cần tiếp tục trao đổi ý kiến về những vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm; tăng cường hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển thịnh vượng; khẳng định tiếp tục hợp tác và phối hợp chặt chẽ trên các diễn đàn quốc tế và khu vực, góp phần giữ vững hòa bình, ổn định, hợp tác

và phát triển ở khu vực và trên thế giới; triển khai tích cực Kế hoạch hành động kết nối ba nền kinh tế Campuchia - Lào - Việt Nam đến năm 2030.

Thứ ba, tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm và thông tin về an ninh - quốc phòng, chủ động chống lại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ quan hệ hai nước. Cụ thể, tiếp tục phối hợp chặt chẽ nhằm giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở mỗi nước; thực hiện tốt Nghị định thư đã ký kết về quốc phòng, an ninh; tăng cường trao đổi thông tin, tình hình, phối hợp chặt chẽ để ứng phó với các diễn biến, không để bị động trong mọi tình huống, ngăn chặn và vô hiệu hóa hoạt động của các lực lượng đối lập, thù địch chống phá Việt Nam, Campuchia và quan hệ hai nước; kiên quyết không để nước thứ ba và lực lượng chính trị, quân sự nào sử dụng lãnh thổ của nước mình để đe dọa an ninh của nước kia; tăng cường phối hợp tuần tra, giữ gìn an ninh, trật tự, cứu hộ, cứu nạn ở khu vực biên giới trên bộ và trên biển; phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; tiếp tục phối hợp trong công tác tìm kiếm, cất bốc và hồi hương hài cốt liệt sĩ, quân tình nguyện Việt Nam hy sinh khi thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia; sớm hoàn thành việc tôn tạo, trùng tu các Tượng đài Hữu nghị Campuchia - Việt Nam.

Thứ tư, tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả, chất lượng hợp tác thương mại, đầu tư. Đẩy mạnh kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Campuchia phát triển bền vững, lâu dài trên nguyên tắc bổ sung, tương trợ lẫn nhau và

cùng có lợi. Duy trì và nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của các cơ chế hợp tác hiện có, nhất là cơ chế hợp Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật và Hội nghị Hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia; phối hợp thực hiện nghiêm những cam kết, điều ước quốc tế, thỏa thuận hợp tác về kinh tế, đầu tư, thương mại; tích cực rà soát, bổ sung, sửa đổi hoặc đàm phán, ký kết các văn kiện hợp tác để tạo hành lang pháp lý trong hợp tác kinh tế, đầu tư; coi trọng kết nối hai nền kinh tế, đặc biệt là kết nối giao thông, năng lượng, viễn thông, du lịch. Đồng thời, có các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư; phối hợp nghiên cứu, xây dựng chiến lược tổng thể về hợp tác kinh tế Việt Nam - Campuchia.

Thứ năm, đổi mới hình thức hợp tác về giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Theo đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức đào tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu ra; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành của Campuchia. Tăng cường các hoạt động giao lưu hữu nghị, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ giữa các bộ, ngành, địa phương, nhất là giữa thanh thiếu niên, quân đội, công an hai nước.

Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn nhất quán chủ trương ủng hộ một nước Campuchia độc lập, hòa bình, trung lập và phát triển. Việt Nam hết sức coi trọng và dành sự ưu tiên cao đối với mối quan hệ Việt Nam - Campuchia. Đây cũng là mong muốn và quyết tâm của lãnh đạo cấp cao hai nước, như Tổng Bí thư

Nguyễn Phú Trọng từng nhấn mạnh trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Campuchia vào tháng 7/2017: Cho dù tình hình thế giới và khu vực có những đổi thay, song trước sau như một, Việt Nam luôn coi trọng và sẽ làm hết sức mình cùng với Campuchia giữ gìn, vun đắp mối quan hệ Việt Nam - Campuchia mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững⁹. ♦

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t. 37, tr. 471.
2. “Tuyên bố chung Việt Nam - Campuchia”, Báo điện tử Chính phủ, ngày 08/3/2006, <https://baochinhphu.vn/tuyen-bo-chung-viet-nam-campuchia-10219157.htm>.
3. Tài liệu thông tin nội bộ về chuyến thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (từ ngày 20 đến ngày 22/7/2017), lưu tại Ban Tuyên giáo Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương).
4. Trần Mạnh: “Vun đắp mối quan hệ Việt Nam - Campuchia mãi mãi xanh tươi đời đời bền vững”, Báo điện tử Chính phủ, ngày 24/6/2022, <https://baochinhphu.vn/vun-dap-moi-quan-he-viet-nam-campuchia-mai-mai-xanh-tuoi-doi-doi-ben-vung-102220624135908502.htm?gidzl=OugrQtVVgMbXdRPiSy6kRcAPk6njaF0wVCsyRc-PfsnupEXfRfcYENYGxMbhpl4-Vi6zFZSXR2uoSzEjRG>.
5. “Đưa quan hệ giữa Việt Nam với Lào và Campuchia vào giai đoạn phát triển mới”, Báo Nhân Dân điện tử, ngày 11/7/2024, <https://nhandan.vn/dua-quan-he-giua-viet-nam-voi-lao-va-campuchia-vao-giai-doan-phat-trien-moi-post818419.html>.
6. Văn Đỗ - Tuấn Anh: “Quan hệ Việt Nam - Campuchia đạt những thành tựu nổi bật trên nhiều lĩnh vực”, Báo điện tử Tiếng nói Việt Nam, ngày 11/7/2024, <https://vov.vn/chinh-tri/quan-he-viet-nam-campuchia-dat-nhung-thanh-tuu-noi-bat-tren-nhieu-linh-vuc-post1106968.vov>.
7. Xem “Toàn văn Tuyên bố chung về tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam - Campuchia”, Báo Lao động điện tử, ngày 21/7/2027, <https://laodong.vn/thoi-su/toan-van-tuyen-bo-chung-ve-tang-cuong-quan-he-huu-nghi-hop-tac-viet-nam-campuchia-531195.ldo>.
8. Xem “Toàn văn Tuyên bố chung Việt Nam - Campuchia năm 2022”, Báo Quân đội nhân dân điện tử, ngày 09/11/2022, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/toan-van-tuyen-bo-chung-viet-nam-campuchia-710535>.
9. Xem Hoàng Vũ: “Lễ kỷ niệm 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia”, Báo Quân đội nhân dân điện tử, ngày 24/6/2022, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/le-ky-niem-55-nam-ngay-thiet-lap-quan-he-ngoai-giao-viet-nam-campuchia-698040>.